

Số: 20 /2020/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 13 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về cách thức, thẩm quyền xác định hồ sơ xử lý vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng trên địa bàn tỉnh Nghệ An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An về việc quy định nội dung chi, mức chi từ ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 701/TTr-STP ngày 12/6/2020; Thông báo số 358/TB-UBND ngày 02/7/2020 của UBND tỉnh về kết luận tại phiên họp thường kỳ UBND tỉnh tháng 6 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về cách thức, thẩm quyền xác định hồ sơ xử lý vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng để thực hiện nội dung chi hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm công tác kiểm

tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 15 Điều 2 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An.

Hồ sơ xử lý vi phạm hành chính bao gồm hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính và hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

2. Đối tượng áp dụng

a) Ủy ban nhân dân các cấp; các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện; Trưởng đoàn kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

b) Cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Cách thức xác định hồ sơ xử lý vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng

Hồ sơ xử lý vi phạm hành chính được xác định là phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

1. Hồ sơ vụ việc không xác định được đối tượng hoặc khó khăn trong xác định đối tượng vi phạm hành chính hoặc có nhiều cá nhân, tổ chức vi phạm.

2. Hồ sơ vụ việc có phạm vi rộng liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực hoặc địa bàn khác nhau (từ 02 ngành, 02 lĩnh vực, 02 địa bàn trở lên).

3. Hồ sơ vụ việc theo quy định Điều 63, Khoản 1 Điều 66 Luật Xử lý vi phạm hành chính mà người có thẩm quyền xử phạt cần xác minh thêm tình tiết để làm căn cứ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

4. Hồ sơ vụ việc phải tổ chức định giá hoặc giám định tang vật, phương tiện vi phạm hành chính từ 02 lần trở lên hoặc có tài liệu, chứng cứ mâu thuẫn cần có thời gian kiểm tra, xác minh đánh giá hoặc tham khảo ý kiến các cơ quan chuyên môn.

5. Hồ sơ vụ việc phải cưỡng chế thi hành áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định điểm a, b, c, d khoản 1 Điều 28 Luật Xử lý vi phạm hành chính hoặc có hậu quả ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều tổ chức, cá nhân (từ 02 cá nhân, tổ chức trở lên).

Điều 3. Thẩm quyền xác định hồ sơ xử lý vi phạm hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng

1. Chủ tịch UBND các cấp; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện; Trưởng đoàn kiểm tra, thanh tra liên ngành về việc thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính được thành lập theo Quyết định của Chủ tịch UBND cấp tỉnh, cấp huyện.

2. Căn cứ các trường hợp quy định tại Điều 2 Quyết định này người trực tiếp tiến hành kiểm tra, đánh giá hồ sơ xử lý vi phạm hành chính có trách nhiệm lập danh mục hồ sơ các vụ việc có nội dung phức tạp đề nghị người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều này xác nhận để làm cơ sở thanh toán chi hỗ trợ cho đối tượng theo mức chi quy định tại khoản 15 Điều 2 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 8 năm 2020.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận: /

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Cục QLXLVPHC&TDTHPL - Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các PVP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VTUB, NC (Vinh).

VH

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

LH

Lê Hồng Vinh